



DOI:10.22144/ctu.jvn.2022.153

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CHO DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ Ở TỈNH CÀ MAU, THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG NĂM 2018

Hồ Thị Thu Hồ*, Phạm Đức Thuận, Lê Văn Nhung, Trịnh Chí Tâm, Nguyễn Đức Toàn, Nguyễn Thị Thùy Mỹ và Nguyễn Thị Ngọc Phúc

Khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ

*Người chịu trách nhiệm về bài viết: Hồ Thị Thu Hồ (email: httho@ctu.edu.vn)

Thông tin chung:

Ngày nhận bài: 26/02/2022

Ngày nhận bài sửa: 28/03/2022

Ngày duyệt đăng: 03/04/2022

Title:

Situation and solutions for teaching and learning History and Geography at lower secondary level according to the new general education program in 2018

Từ khóa:

Chương trình GDPT mới, dạy học, giải pháp, môn Lịch sử và Địa lí THCS, thuận lợi và khó khăn

Keywords:

Advantages and disadvantages, History and Geography at lower secondary school, solution, teaching and learning, the new general education program

ABSTRACT

This paper studies on the current situation of teaching and learning History and Geography at lower secondary school according to The new general education program (2018) at secondary schools in Ca Mau province. With the method of theoretical research and practical research through questionnaires, group discussions and in-depth interviews, the article identified and analyzed the actual situation as well as the advantages and disadvantages of teachers in teaching and learning History and Geography according to the new general education program. From the finding, some solutions are proposed to help teachers perform this task more conveniently and effectively.

TÓM TẮT

Trong bài báo này, thực trạng dạy học môn Lịch sử và Địa lí cấp Trung học cơ sở được nghiên cứu theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 tại các trường Trung học cơ sở trong địa bàn tỉnh Cà Mau. Với phương pháp nghiên cứu lý thuyết và nghiên cứu thực tế qua bảng hỏi, thảo luận nhóm, phỏng vấn sâu, bài viết đã đề cập và phân tích tình hình thực tế cũng như những thuận lợi và khó khăn của giáo viên trong việc dạy học môn Lịch sử và Địa lí theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Từ đó một số giải pháp được đề xuất nhằm giúp giáo viên thực hiện nhiệm vụ này được thuận lợi và hiệu quả hơn.

1. GIỚI THIỆU

Năm 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã ban hành chương trình (CT) tổng thể và 27 CT các môn học kèm theo để thực hiện việc thay đổi CT và sách giáo khoa (SGK) cho toàn bộ hệ thống giáo dục phổ thông (GDPT) của cả nước. Theo đó, môn Lịch sử và môn Địa lí ở cấp Trung học cơ sở (THCS) đã được kết hợp lại thành một môn học chung là môn Lịch sử và Địa lí. Đây là môn học bắt buộc, được dạy học 105 tiết ở mỗi khối từ lớp 6 đến lớp 9

(Bộ GD&ĐT, 2018a). Bắt đầu từ năm học 2021-2022, Bộ GD&ĐT đã yêu cầu các trường áp dụng cho lớp 6 theo CT môn Lịch sử và Địa lí.

Môn học này gồm các nội dung giáo dục lịch sử, địa lí và một số chủ đề liên môn, đồng thời lồng ghép, tích hợp kiến thức ở mức độ đơn giản về kinh tế, văn hoá, khoa học, tôn giáo... Nội dung giáo dục lịch sử được thiết kế theo tuyến tính thời gian, từ thời nguyên thủy qua cổ đại, trung đại đến cận đại và hiện đại; trong từng thời kì có sự đan xen lịch sử thế giới, lịch sử khu vực và lịch sử Việt Nam. Mạch

nội dung giáo dục Địa lí đi từ địa lí đại cương đến địa lí khu vực/thế giới và địa lí Việt Nam. Chương trình chú trọng lựa chọn các chủ đề, kết nối kiến thức và kĩ năng để hình thành và phát triển năng lực ở học sinh (HS), đồng thời coi trọng đặc trưng khoa học lịch sử và khoa học địa lí. Điểm khác biệt quan trọng nhất so với CT cũ (Bộ GD&ĐT, 2006) của môn học này là ngoài nội dung về lịch sử, địa lí còn có thêm các chủ đề liên môn, như: Các cuộc đại phát kiến địa lí; Đô thị – lịch sử và hiện tại; Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long; Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (Bộ GD&ĐT, 2018b).

Mục tiêu chính của môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS là hình thành, phát triển ở HS năng lực lịch sử và năng lực địa lí trên nền tảng kiến thức cơ bản, có chọn lọc về lịch sử, địa lí thế giới, quốc gia và địa phương; các quá trình tự nhiên, kinh tế - xã hội và văn hoá diễn ra theo không gian và thời gian; sự tương tác giữa xã hội loài người với môi trường tự nhiên. Từ đó, môn học giúp HS biết cách sử dụng các công cụ của khoa học lịch sử, khoa học địa lí để học tập và vận dụng vào thực tiễn. Đồng thời góp phần củng cố môn học và hoạt động giáo dục khác, môn Lịch sử và Địa lí giúp HS hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung, đặc biệt là tình yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào về truyền thống dân tộc, thái độ tôn trọng sự đa dạng của lịch sử thế giới và văn hoá nhân loại, khơi dậy ở HS ước muốn khám phá thế giới xung quanh, vận dụng những điều đã học vào thực tế (Bộ GD&ĐT, 2018b).

Các phương pháp dạy học (PPDH) đặc trưng để phát triển năng lực trong dạy học Lịch sử và Địa lí là các PPDH giải quyết vấn đề (nêu vấn đề, tình huống), PPDH hợp tác, PPDH qua khai thác tư liệu, PPDH qua sử dụng phương tiện trực quan, PPDH qua trò chơi, PPDH dự án, PPDH tại thực địa,... (Thùy và ctv, 2016). Song hành với các PPDH còn có nhiều kỹ thuật dạy học (KTDH) và kiểm tra, đánh giá (KTĐG) theo hướng phát triển năng lực HS. Ví dụ như kỹ thuật KWL, kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật sơ đồ tư duy, kỹ thuật XYZ, kỹ thuật bê cá,... Về đánh giá, quan trọng là sự kết hợp đánh giá quá trình và đánh giá định kỳ (Meier & Cường, 2018). Đây là những PPDH, KTDH và KTĐG cần được vận dụng cho CT GDPT mới mà có những GV chưa có điều kiện áp dụng.

Chính sự thay đổi này dẫn đến những khó khăn nhất định ban đầu cho GV và đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục trong việc tổ chức thực hiện dạy học theo CT GDPT mới môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS. Thực tế họ đã có những thuận lợi và khó

khăn ra sao khi áp dụng? Cần có các giải pháp như thế nào để giúp cho GV và CBQL giáo dục thực hiện CT môn Lịch sử và Địa lí ở THCS được thuận lợi và hiệu quả? Đây là những câu hỏi nghiên cứu sẽ được trả lời cụ thể qua các nội dung tiếp theo.

Bài báo này bước đầu tìm hiểu về việc tổ chức dạy học của GV tham gia dạy môn Lịch sử và Địa lí THCS ở tỉnh Cà Mau trong năm học 2021-2022. Ở đây, những thông tin được thu thập chi liên quan đến thuận lợi, khó khăn và giải pháp cho quá trình tổ chức dạy học theo CT GDPT mới của môn học mà chưa đi sâu vào hiệu quả của CT môn học vì khi thực hiện nghiên cứu, HS lớp 6 còn đang học chưa hết học kỳ 1 của năm học. Kết quả cụ thể của việc dạy học này còn phải chờ cho HS kết thúc một năm học mới có thể đánh giá đầy đủ được. Bên cạnh đó, thực hiện CT GDPT mới diễn ra khi cả nước, trong đó có tỉnh Cà Mau, đang phải đối mặt với đại dịch Covid-19 nên không thể tránh khỏi những khó khăn của thầy và trò. Vì thế, nếu có điều kiện, những nội dung này, đặc biệt là tính hiệu quả của CT GDPT mới môn Lịch sử và Địa lí THCS sẽ được thực hiện nghiên cứu tiếp tục vào thời gian tới.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được tiến hành qua phương pháp (PP) nghiên cứu tư liệu kết hợp với PP nghiên cứu thực tế theo cách thực hiện chi tiết như sau:

2.1.1. PP nghiên cứu tư liệu

Nguồn tư liệu quan trọng nhất được tập trung trong nghiên cứu này là CT GDPT Tổng thể và CT GDPT môn Lịch sử và Địa lí (cấp THCS) được ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và các công văn, thông tư khác của Bộ GD&ĐT liên quan đến việc thực hiện CT GDPT mới. Ngoài ra, các PPDH, KTDH và KTĐG theo hướng phát triển năng lực HS của nhiều tác giả khác nhau cũng được nghiên cứu để xem xét việc áp dụng của GV có những thuận lợi và khó khăn khi dạy môn Lịch sử và Địa lí THCS. Đồng thời các PP nghiên cứu khoa học giáo dục cũng được quan tâm và áp dụng để quá trình thực hiện nghiên cứu đảm bảo tính khoa học.

2.1.2. PP nghiên cứu thực tế

PP nghiên cứu thực tế được tiến hành qua bảng hỏi, thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu.

– **Khảo sát qua bảng hỏi** được tiến hành qua việc khảo sát 76 GV Địa lí và 84 GV Lịch sử tại các trường THCS ở Cà Mau. Việc khảo sát này được thực hiện để tìm hiểu xem các GV đã được tham gia tập huấn/bồi dưỡng như thế nào, mức độ tìm hiểu,

chuẩn bị trong lộ trình thực hiện CT GDPT mới. Họ có những ý kiến gì cho quá trình thực hiện môn học mới này, đặc biệt là giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lí 6.

– **Thảo luận nhóm giữa các GV** được thực hiện qua việc tổ chức thảo luận của 19 nhóm GV (Lịch sử, Địa lí) ở 20 trường THCS tại Cà Mau, mỗi nhóm khoảng 5 GV. Thảo luận nhóm để tìm hiểu thuận lợi, khó khăn của GV trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí theo CT GDPT mới, đặc biệt xem việc vận dụng PPDH, KTDH và KTĐG của GV, cách GV xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể. Từ đây những đề nghị từ phía GV được ghi nhận để giúp cho việc dạy học môn Lịch sử và Địa lí của họ được thuận lợi.

– **Phỏng vấn sâu** được thực hiện với 10 GV (Lịch sử/ Địa lí THCS) và 5 CBQL giáo dục (tổ trưởng, tổ phó chuyên môn) thuộc môn Lịch sử, Địa lí ở trường THCS. Việc phỏng vấn sâu này nhằm tìm hiểu kỹ về những thuận lợi và khó khăn khi họ tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí 6 theo CT GDPT mới và nguyên nhân cụ thể cho những khó khăn mà họ đã gặp. Phỏng vấn này giúp cho việc phân tích rõ nhu cầu thực tế và tổng hợp những đề nghị/đề xuất của GV, CBQL giáo dục đối với việc tổ chức dạy học/ thực hiện CT môn học này như thế nào.

2.2. Thời gian và địa bàn nghiên cứu

– Thời gian thực hiện nghiên cứu: Tháng 10 và 11 năm 2021

– Địa bàn nghiên cứu: tỉnh Cà Mau

2.3. Đối tượng nghiên cứu

– Đối tượng chính trong nghiên cứu này là việc dạy học môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS theo CT GDPT mới (năm 2018).

– Khách thể nghiên cứu là GV tham gia dạy môn Lịch sử và Địa lí của các trường THCS ở Cà Mau.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Qua kết quả nghiên cứu tư liệu và nghiên cứu thực tế cho thấy GV có những thuận lợi và khó khăn nhất định trong việc dạy học môn Lịch sử và Địa lí theo CT GDPT mới. Từ đó một số đề xuất cụ thể đã được đưa ra cho việc thực hiện CT môn học này.

3.1. Thực trạng việc dạy học môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS theo CT GDPT mới ở tỉnh Cà Mau

Như đã trình bày ở phần giới thiệu, trong nghiên cứu này, những thông tin được tìm hiểu chủ yếu từ phía GV về quá trình chuẩn bị, việc tổ chức dạy học, những thuận lợi và khó khăn trong quá trình dạy

học. Sở dĩ nghiên cứu không tập trung vào hiệu quả học tập của HS vì HS còn chưa học xong học kỳ 1 của năm học 2021-2022 nên tính hiệu quả sẽ được nghiên cứu ở các bài báo tiếp theo.

3.1.1. Tình hình chung về dạy học môn Lịch sử và Địa lí

Ở các trường THCS hiện nay, chỉ lớp 6 dạy theo CT GDPT với SGK mới, các CT từ lớp 7 đến lớp 9 vẫn thực hiện theo CT ban hành năm 2006. Môn Lịch sử và Địa lí lớp 6 phổ biến là phân công 2 GV dạy, GV Địa lí dạy phần môn Địa lí, GV Lịch sử dạy phần môn Lịch sử. Mỗi GV tự đánh giá thường xuyên theo phân môn của mình và hai GV kết hợp với nhau cho đề kiểm tra/ thi giữa kỳ và cuối kỳ. Một số trường THCS có GV tốt nghiệp sư phạm Sử-Địa trước đây có thể dạy cả Lịch sử và Địa lí thì phân công 1 GV đảm nhận dạy môn Lịch sử và Địa lí lớp 6. Đây là điều thuận lợi, tuy nhiên trường hợp này không nhiều (phỏng vấn GV, tháng 11, 2021).

Hiện tại các GV có áp dụng các PPDH, KTDH và KTĐG theo hướng phát triển năng lực HS trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí ở lớp 6. Tuy nhiên việc áp dụng này chưa đồng bộ. Các PPDH phát triển năng lực phổ biến được GV áp dụng là PPDH giải quyết vấn đề/ nêu vấn đề, PPDH hợp tác và PPDH qua sử dụng phương tiện trực quan. Đa số GV ít tổ chức cho HS thực hiện PPDH dựa trên dự án. Hầu hết GV chưa tổ chức cho HS học tập trải nghiệm ngoài trường (phỏng vấn GV, tháng 11, 2021). Riêng các lớp 7, 8, 9 vẫn học theo chương trình và SGK hiện hành.

3.1.2. Thuận lợi và khó khăn

Thuận lợi

Để thực hiện được CT GDPT mới, GV và HS luôn có sự quan tâm sâu sát, liên tục của Bộ GD&ĐT từ khâu xây dựng CT, tổ chức biên soạn SGK, thẩm định, xuất bản SGK đến việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho GV, CBQL giáo dục. Từ năm 2020, Bộ GD&ĐT đã tổ chức tập huấn về việc thay SGK mới cho đội ngũ GV cốt cán sau đó đến các GV dạy lớp 6. Đặc biệt việc tập huấn được tổ chức cả trực tiếp và trực tuyến qua 4 module cụ thể: 1/ Hướng dẫn thực hiện CT GDPT 2018; 2/ Sử dụng PPDH, KTDH và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực HS; 3/ KTĐG HS theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; 4/ Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Nhờ vậy, GV đã hiểu và vận dụng được CT GDPT mới các môn học ở lớp 6 nói chung và môn Lịch sử và Địa lí nói riêng. Nội dung CT tập huấn theo 4 module ở từng môn học của Bộ GD&ĐT rất công phu, cụ thể và sinh động từ hình thức trình bày

đến nội dung, nhất là hình ảnh, video, ví dụ minh họa khá rõ ràng, phù hợp, giúp GV tự học được thuận lợi.

Song hành cùng việc tập huấn/ bồi dưỡng GV, Bộ GD&ĐT đã có nhiều công văn, thông tư hỗ trợ kịp thời cho việc tổ chức dạy học theo CT GDPT mới, đặc biệt ở lớp 6. Ví dụ như Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT về sửa đổi quy chế đánh giá xếp loại HS trung học; Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT về đánh giá HS THCS, THPT; Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường ban hành ngày 18/12/2020; Công văn 2613/BGDĐT-GDTrH ban hành ngày 23/6/2021 về Triển khai thực hiện CT giáo dục trung học năm học 2021-2022; Quyết định 2455/QĐ-BGDĐT về việc ban hành CT bồi dưỡng GV THCS môn Lịch sử; Công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện CT GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

Ví dụ, công văn 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GD&ĐT đã hướng dẫn rất rõ cho việc tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 6:

“a) Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Nhà trường cần chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ chương trình môn học.

b) Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

c) Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.” (Bộ GD&ĐT, 2021a, tr2)

Với Quyết định 2455/QĐ-BGDĐT về việc ban hành CT bồi dưỡng GV THCS môn Lịch sử và Địa lí ngày 21 tháng 7 năm 2021, Bộ GD&ĐT đã xác

định rõ mục tiêu, nội dung, CT và thời gian bồi dưỡng cấp chứng chỉ cho nhiều đối tượng GV tham gia dạy môn Lịch sử và Địa lí THCS mà chưa có đủ chuyên môn Lịch sử hoặc Địa lí. Quyết định này tạo cơ hội cho GV được bổ túc kiến thức và kỹ năng sư phạm một cách chính thức, giúp họ tham gia vào dạy học môn Lịch sử và Địa lí được thuận lợi hơn (Bộ GD&ĐT, 2021c).

Với Công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện CT GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022, GV chỉ áp dụng xây dựng kế hoạch dạy học theo Công văn 5512 cho CT lớp 6, từ lớp 7 đến lớp 12 vẫn thực hiện theo quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT. Công văn này giúp GV nhẹ nhàng hơn trong quá trình từng bước áp dụng CT GDPT mới (Bộ GD&ĐT, 2021d).

Bên cạnh đó, Sở, Phòng GD&ĐT luôn đồng hành cùng Bộ GD&ĐT và các trường học từ việc chọn bộ SGK đến quá trình tập huấn, bồi dưỡng GV và triển khai các văn bản, hướng dẫn thực hiện CT các môn học ở lớp 6, trong đó có môn Lịch sử và Địa lí. Ngoài CT tập huấn, bồi dưỡng của Bộ GD&ĐT, Sở, Phòng GD&ĐT tỉnh Cà Mau đã tổ chức nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng thêm cho GV về nhiều vấn đề liên quan đến CT GDPT mới ở các cấp Tiểu học, THCS, Trung học phổ thông từ khi CT ra đời năm 2018 đến nay. Sự quan tâm này đã động viên tinh thần và tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho GV trong lộ trình vận dụng CT mới.

Tại mỗi trường THCS, Ban Giám hiệu trường và các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đã hỗ trợ hết mình cho GV, HS từ những việc như phân phối CT, tổ chức dạy học, sắp xếp thời khóa biểu, xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức KTĐG được thuận lợi, phù hợp với tiến độ của cả nước và yêu cầu của CT GDPT mới.

Thuận lợi quan trọng nhất đó là sự nỗ lực tự học, tự nghiên cứu và sự chịu khó của mỗi GV để tham gia tập huấn hoặc tự nghiên cứu các nội dung và PPDH, KTĐG theo CT GDPT mới. Vì vậy, bước đầu, việc dạy học CT Lịch sử và Địa lí lớp 6 hiện nay được diễn ra khá ổn (dù đang học trực tuyến). Kết quả khảo sát 76 GV Địa lí và 84 GV Lịch sử bậc THCS tại Cà Mau cho thấy phần lớn GV đã được tập huấn trước khi triển khai CT GDPT theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT năm 2018 (Bảng 1 và Bảng 2). Kết quả Bảng 1 cho thấy phần lớn GV Địa lí đã được tham gia CT tập huấn trực tiếp hoặc qua hệ thống quản lí học tập trực tuyến của Bộ GD&ĐT. Trong đó 51,3% GV tham gia đầy đủ các module về CT, PPDH, KTĐG, xây dựng các loại kế hoạch giáo dục và dạy học. Nếu tính cả module 1, 2 và 3 thì số

lượng GV đã tham tập huấn về CT GDPT môn Lịch sử và Địa lí năm 2018 đạt 86,8%.

Bảng 1. Số lượng và tỉ lệ giáo viên Địa lí bậc THCS đã tham gia tập huấn các module về CT GDPT năm 2018 của Bộ GD&ĐT

Module đã tập huấn	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Đầy đủ cả 4 module	39	51,3
Module 1, 2 và 3	15	19,7
Chỉ tham gia Module 1 và 2	12	15,8
Chỉ tham gia Module 1	0	0
Chưa tập huấn module nào	14	13,2

(Nguồn: Kết quả khảo sát tháng 10 năm 2021, n=76)

Bảng 2. Số lượng và tỉ lệ giáo viên Lịch sử bậc THCS đã tham gia tập huấn các module về CT GDPT năm 2018 của Bộ GD&ĐT

Module đã tập huấn	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Đầy đủ cả 4 module	24	28,6
Module 1, 2 và 3	33	39,3
Chỉ tham gia Module 1 và 2	17	20,2
Chỉ tham gia Module 1	0	0
Chưa tập huấn module nào	10	11,9

(Nguồn: Kết quả khảo sát tháng 10 năm 2021, n=84)

Kết quả Bảng 2 cho thấy phần lớn GV đã được tham gia CT tập huấn trực tiếp hoặc qua hệ thống quản lí học tập trực tuyến của Bộ GD&ĐT. Trong đó có 28,6% GV tham gia đầy đủ các module về CT, PPDH, KTĐG, xây dựng các loại kế hoạch giáo dục và dạy học. Nếu tính cả module 1, 2 và 3 thì số lượng GV đã tham tập huấn về CT GDPT môn Lịch sử và Địa lí năm 2018 đạt 88,1%.

Một thuận lợi khác là nhiều GV rất tâm huyết với nghề, luôn tích cực tham gia học tập với tinh thần cầu thị. Bên cạnh các GV trẻ, nhiều GV lớn tuổi vẫn rất nhiệt tình và quan tâm tới việc áp dụng CT mới, không chỉ ở góc độ cá nhân thay đổi mà còn hỗ trợ đồng nghiệp cùng thay đổi để đáp ứng yêu cầu của CT GDPT năm 2018. Một GV đã tâm sự: “*Dù trong hoàn cảnh dạy trực tuyến để phòng dịch Covid 19 nhưng chúng tôi đã đầu tư để xây dựng được những giáo án qua Power Point sinh động hơn và áp dụng nhiều PPDH với những công cụ công nghệ thông tin để dạy học hiệu quả, giúp HS hiểu bài, vận dụng được kiến thức vào thực tế*”. Có những nhóm GV cùng dạy khối 6 đã xây dựng nhóm Zalo để liên kết với nhau nhằm chia sẻ kinh nghiệm, thông tin, kế hoạch bài dạy, văn bản, ... các nội dung liên quan để giúp nhau dạy học được tốt hơn (Phỏng vấn GV và CBQL giáo dục, tháng 11, 2021).

Đặc biệt một số trường THCS có GV tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm Sư-Địa sau đó, GV học chuẩn hóa đại học chuyên ngành Lịch sử hoặc Địa lí. Đây

là những GV có thể đảm nhận dạy môn Lịch sử và Địa lí lớp 6 hiện nay. Những GV này phần lớn là các thầy cô có thâm niên cao, giàu kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm tốt. Điều này là một thuận lợi cho các trường khi triển khai môn Lịch sử và Địa lí theo CT mới.

Mặt khác, SGK lớp 6 mới cho các môn học nói chung, môn Lịch sử và Địa lí nói riêng được biên soạn khá công phu với màu sắc đẹp, hình ảnh minh họa trực quan, sinh động, thu hút; nội dung khoa học, súc tích, phù hợp trình độ HS...; cấu trúc hợp lí, xây dựng theo hướng phát triển năng lực HS như có hệ thống câu hỏi, có bài tập, có hướng dẫn... để HS khai thác, thực hiện các hoạt động cụ thể. Vì vậy đó là những thuận lợi cho GV và HS trong quá trình dạy và học. Ngoài ra còn có sách GV kèm theo SGK với hướng dẫn rõ ràng, chi tiết cho mỗi bài học, qua đó việc xây dựng kế hoạch bài dạy của GV được thuận lợi hơn rất nhiều. (Phỏng vấn GV là CBQL giáo dục, tháng 11, 2021).

Khó khăn và hạn chế

Bên cạnh những thuận lợi trong việc triển khai CT GDPT năm 2018, GV cũng gặp một số khó khăn về nhiều mặt, nhất là chuyên môn, cụ thể là:

– Do tình hình dịch Covid-19 nên gần như từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2021, các trường THCS trong toàn tỉnh Cà Mau vẫn đang dạy trực tuyến từ lớp 6 đến lớp 9 (chỉ một vài trường nằm trong vùng xanh có được 2-3 tuần đầu năm là học trực tiếp, sau đó các trường này cũng học trực tuyến). Việc này đã ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình áp dụng PPDH, KTDH và KTĐG theo hướng phát triển năng lực HS khi thực hiện CT mới môn Lịch sử và Địa lí lớp 6. Một số GV còn hạn chế về công nghệ thông tin thì việc dạy học này càng gặp trở ngại hơn. Một GV tâm sự: “*Tôi phải soạn giáo án theo CT và SGK mới, vừa phải soạn theo cách dạy trực tuyến vừa thực hiện hồ sơ, sổ sách. Mặt khác tôi có 2 con đang học Tiểu học cần có người hỗ trợ khi các cháu học trực tuyến, vì vậy tôi và gia đình khá vất vả*”.

– Lớp 6 là HS đầu cấp, các em còn bỡ ngỡ, chưa quen với cách dạy của bậc THCS. Thêm vào đó HS phải học trực tuyến lại càng khó khăn hơn. Về phía GV, họ lại phải thực hiện theo CT GDPT mới. Đây chính là 3 thử thách cùng lúc cho đội ngũ GV dạy lớp 6. Một GV nói rằng: “*Chúng tôi gặp tam khó, một là HS đầu cấp; hai là dạy theo CT GDPT mới, SGK mới, với giáo án theo công văn 5512 cần phải đầu tư soạn mới và ba là dạy trực tuyến! Vì vậy, đã khó càng thêm khó*!”. Trong khi đó, một số gia đình hoàn cảnh khó khăn chưa chuẩn bị được phương tiện học tập trực tuyến nên họ gặp

trở ngại và muốn cho con em mình nghỉ học trong thời gian dịch bệnh. Bên cạnh đó, khi học trực tuyến HS dễ thụ động, GV khó quản lý việc học của các em. Nhiều HS mở điện thoại để điểm danh và sau đó làm việc riêng trong giờ học. Những điều này ảnh hưởng không ít đến chất lượng dạy và học của cả thầy và trò (Phỏng vấn GV, tháng 11, 2021).

– Việc tham gia tập huấn các module về CT, PPDH, KTĐG, xây dựng kế hoạch giáo dục và dạy học của GV không đồng bộ nên họ gặp khó khăn khi thực hiện CT mới. Cụ thể, qua kết quả khảo sát ở Bảng 1 (GV Địa lí THCS) và Bảng 2 (GV Lịch sử THCS), số GV chưa tập huấn module nào lần lượt là 13,2% và 11,9%.

Như vậy, mức độ tiếp cận với PPDH, KTĐG, xây dựng kế hoạch trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí theo CT GDPT, năm 2018 của GV là khác nhau, vẫn có GV chưa tham gia tập huấn module. Điều này có thể dẫn đến việc triển khai CT của GV sẽ giảm tính hiệu quả.

– Ngoài ra, mặc dù GV đã được tập huấn nhưng đa phần là tự học qua hệ thống học tập trực tuyến vì vậy khi vận dụng vào thực tế còn gặp những khó khăn nhất định:

+ Kết quả trao đổi trực tiếp và khảo sát cho thấy có GV vẫn chưa thực sự nghiên cứu kỹ CT GDPT tổng thể và CT môn Lịch sử và Địa lí năm 2018, điều này dẫn đến việc xác định các năng lực và phẩm chất cần hình thành, phát triển cho HS chưa thật phù hợp. Có 12/76 (15,8%) GV Địa lí, 20/84 (23,8%) GV Lịch sử còn lúng túng trong việc tổ chức các PPDH theo hướng phát triển năng lực HS. GV còn gặp khó khăn khi triển khai các PPDH và KTĐG theo hướng phát triển năng lực.

+ Thậm chí một số GV chưa nắm rõ mục tiêu của CT GDPT tổng thể và những mục tiêu cụ thể của CT GDPT môn Lịch sử và Địa lí. Điều này làm cho GV thiếu định hướng trong cách tiếp cận và triển khai CT. Từ đó, GV gặp những trở ngại khi xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng phát triển năng lực.

– Việc gắn kết giữa yêu cầu cần đạt với nội dung, PPDH và KTĐG trong một kế hoạch bài dạy cũng là vấn đề mà nhiều GV chưa rõ. GV đã quen với cách thiết kế kế hoạch (giáo án) theo hướng tiếp cận nội dung nên khi chuyển sang xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng tổ chức các hoạt động và cần công cụ để đánh giá năng lực của HS so với yêu cầu cần đạt thì GV cảm thấy khó và lúng túng (Ý kiến của GV là CBQL giáo dục, tháng 11, 2021).

– Nhiều GV còn e ngại khi áp dụng PPDH dựa trên dự án và hầu như GV chưa dám tổ chức cho HS

học tập trải nghiệm ngoài trường (học tập tại thực địa). Qua phỏng vấn, một số GV cho biết: “*chúng tôi không dám cho HS ra ngoài vì rất sợ đến sự an toàn của các em, ngoài ra còn do vấn đề kinh phí, vấn đề quản lí HS rất khó và mất nhiều thời gian lại còn trách nhiệm nặng nề mà CT hiện hành thì không bắt buộc.*” Đây cũng được xem là những trở ngại cho việc tổ chức học tập trải nghiệm ngoài trường theo CT GDPT mới.

– Những trường có 2 GV cùng dạy môn Lịch sử và Địa lí lớp 6 có gặp một ít trở ngại khi cùng soạn đề kiểm tra/thi giữa kỳ, cuối kỳ. Ví dụ việc chọn hình thức kiểm tra, phân nội dung, độ khó, chấm bài... Trường hợp cả hai GV thống nhất ý kiến thì thuận lợi, nhưng nếu họ bất đồng ý kiến là rất khó.

– Trong CT GDPT môn Lịch sử và Địa lí năm 2018 có những kiến thức mới mà ở CT năm 2006 không có. Trước nhất đó là kiến thức về các chủ đề liên môn như: Đô thị: Lịch sử và hiện tại, Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long, Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển Đông. Ngoài ra ở phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí cũng có những kiến thức mới mà CT 2006 không có. Riêng với CT Lịch sử và Địa lí lớp 6 năm 2018 CT không có nhiều các nội dung mới so với CT năm 2006 và cũng không có chủ đề liên môn nên hiện nay GV chưa gặp khó về việc này. Tuy nhiên nếu qua CT lớp 7, 8, 9 vào các năm tới, khi có những phần mới và có chủ đề liên môn chắc chắn GV sẽ gặp trở ngại. Một GV là tổ trưởng chuyên môn nói: “*Khi dạy CT lớp 7, trường tôi có 2 GV dạy cùng môn Lịch sử và Địa lí thì ai sẽ dạy các chủ đề liên môn?*” Đây là những băn khoăn của GV cũng như những người quản lí tổ chuyên môn (phỏng vấn GV là tổ trưởng chuyên môn, tháng 11, 2021).

– Hiện nay do thời gian, kinh phí chưa có và dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, GV vẫn chưa có điều kiện tham gia các lớp bồi dưỡng đề bổ túc kiến thức, kỹ năng theo Quyết định 2455/QĐ-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về việc ban hành CT bồi dưỡng GV THCS môn Lịch sử và Địa lí. Điều này cũng là một khó khăn về năng lực cho GV chuyên Lịch sử hoặc Địa lí khi tham gia giảng dạy cả phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí trong CT môn Lịch sử và Địa lí.

3.2. Một số giải pháp đề nghị

Từ những nghiên cứu thực tế kết hợp với ý kiến đề nghị của GV, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, trong bài nghiên cứu này, một số giải pháp được đề xuất nhằm giúp cho việc dạy học môn Lịch sử và Địa lí THCS đạt hiệu quả hơn.

3.2.1. Về việc tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn

Các khóa bồi dưỡng, tập huấn cần được tổ chức trực tiếp, đồng bộ để giúp GV hiểu sâu sắc hơn về CT, nội dung mới trong môn học theo CT năm 2018. Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT có thể triển khai vận dụng các PPDH, KT&DG, xây dựng kế hoạch giáo dục và dạy học thực tế tại trường THCS mà các GV đang giảng dạy. Có thể áp dụng mô hình nghiên cứu bài học để giảng viên đồng hành cùng GV, giúp họ áp dụng được cụ thể ngay trên lớp học của mình. Đặc biệt đội ngũ GV còn yếu, chưa có điều kiện bồi dưỡng đầy đủ cần được quan tâm hơn.

– Các khóa bồi dưỡng, tập huấn cần được tổ chức vào những thời điểm thích hợp để GV có đủ thời gian chuẩn bị thì việc tham gia sẽ hiệu quả hơn.

– Sở GD&ĐT của tỉnh cần tổ chức thực hiện CT bổ túc kiến thức của các phân môn Lịch sử hoặc Địa lí để giúp đỡ GV đang dạy Lịch sử hoặc Địa lí THCS có thể học bổ sung và lấy chứng chỉ theo Quyết định 2455/QĐ-BGDĐT. GV có thể đảm nhận dạy cả môn Lịch sử và Địa lí THCS mà không cần phân công 2 GV dạy như hiện nay.

3.2.2. Về việc nâng cao vai trò của mỗi GV

– Mỗi GV cần phải nâng cao hơn nữa nhận thức trách nhiệm trong đổi mới CT GDPT, đổi mới PPDH và KT&DG theo hướng phát triển năng lực HS. GV cần thấy rõ đây chính là nhiệm vụ quan trọng để giúp cho nền giáo dục nước nhà nâng cao chất lượng, phát triển được nguồn nhân lực theo kịp xu thế của quốc tế. Từ đó mỗi GV sẽ đầu tư hơn nữa, tự học nhiều hơn, cải tiến thêm cho quá trình đổi mới này.

– Khi tham gia tập huấn, bồi dưỡng GV cần tích cực, chủ động tham gia đầy đủ các hoạt động để có năng lực vận dụng thực tiễn thay vì chỉ tham gia để đối phó; việc GV thực hành đầy đủ các bài tập theo yêu cầu của giảng viên là rất quan trọng để vận dụng được PPDH, KTDH, KT&DG và xây dựng kế hoạch dạy học theo CT GDPT mới.

– Mỗi GV nên tăng cường đầu tư cải tiến việc áp dụng các PPDH theo hướng phát triển năng lực người học như PPDH giải quyết vấn đề/ tình huống/ đóng vai, PPDH qua sử dụng phương tiện trực quan, PPDH dựa trên dự án, PPDH tại thực địa; tăng cường áp dụng đánh giá quá trình và đánh giá định kỳ với nhiều hình thức khác nhau; cần đổi mới biên soạn kế hoạch dạy học theo hướng phát triển năng lực HS thông qua các hoạt động cụ thể.

3.2.3. Về việc tổ chức học tập trải nghiệm ngoài trường

– Những yêu cầu bắt buộc từ CT GDPT mới cũng tạo điều kiện cho GV mạnh dạn tổ chức các buổi học tập trải nghiệm ngoài trường. Ví dụ, CT GDPT môn Lịch sử và Địa lí lớp 6 có một bài thực hành ở cuối học kỳ 2. Bài học này yêu cầu phải tổ chức học tập tại thực địa. Đây chính là cơ hội để GV tổ chức học tập ngoài trường.

– Khi tổ chức học tập trải nghiệm ngoài trường, GV môn Lịch sử và Địa lí nên kết hợp với các môn học khác, đặc biệt là Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp (theo CT GDPT mới) của trường để việc tổ chức được thuận lợi, không bị trùng lặp, tiết kiệm thời gian và kinh phí.

– Nhà trường, phụ huynh HS (PHHS), chính quyền địa phương cần phối hợp, hỗ trợ để HS, GV thuận lợi trong việc học tập tại thực địa, tại cộng đồng, địa phương.

3.2.4. Về việc tạo sự gắn kết giữa giảng viên các trường sư phạm và GV các trường phổ thông

– Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT cần tạo nhiều cơ hội cho GV được trao đổi, thảo luận, chia sẻ cùng giảng viên và đồng nghiệp về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình dạy học, xây dựng kế hoạch bài dạy nhằm nâng cao hiệu quả dạy học, giúp cho HS năng động, nhiệt huyết, hăng say, thích thú hơn khi học các môn học trong đó có môn Lịch sử và Địa lí.

– Cần nghiên cứu để có những CT và chính sách cụ thể giúp giảng viên các trường sư phạm và GV các trường phổ thông nói chung, trường THCS nói riêng có cơ hội cùng thực hiện những nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, cùng tọa đàm, cùng thực hiện nghiên cứu bài học... trực tiếp tại trường trong từng môn học. Sự hợp tác này sẽ giúp giảng viên hỗ trợ GV một cách cụ thể, giúp họ vận dụng các PPDH, KTDH, PP KT&DG theo hướng phát triển năng lực được xác thực, hiệu quả. Không những thế, điều này còn cung cấp nhiều kinh nghiệm quý giá cho giảng viên trong đào tạo GV ở các trường sư phạm theo CT GDPT mới.

3.2.5. Về việc đồng hành của toàn xã hội vào quá trình đổi mới CT GDPT

Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT cần tuyên truyền phổ biến sâu rộng việc thực hiện CT GDPT và thay SGK mới đến toàn thể người dân, trong đó có cả HS, PHHS, chính quyền địa phương, các cơ quan ban ngành, đoàn thể. Điều này tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động để mọi người cùng hỗ trợ, đồng hành với GV, nhà trường trong quá trình thay

đôi về tinh thần và vật chất này. Như vậy, lộ trình thực hiện CT GDPT năm 2018 mới thuận lợi và đạt kết quả cao.

Mỗi em HS cũng phải được tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức trách nhiệm của mình trong học tập, phát huy tính sáng tạo, tinh thần tự học và rèn luyện để thực hành, hoạt động, trải nghiệm... Với sự hướng dẫn của thầy cô HS cố gắng đạt được yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất cho từng bài học mà thầy cô đã xây dựng theo CT GDPT mới.

Mỗi PHHS cần theo dõi, nắm bắt kịp thời yêu cầu, mục tiêu của CT GDPT mới để vừa cảm thông vừa tạo điều kiện hỗ trợ GV, nhà trường đặc biệt là con em của mình để việc học tập trở nên hiệu quả, vận dụng được kiến thức vào thực tế, phát triển được nhiều năng lực và phẩm chất khác nhau. Điều này tạo điều kiện cho các em trở thành những công dân giỏi, công dân toàn cầu có giá trị cho cộng đồng, quốc gia và quốc tế.

4. KẾT LUẬN

Nhìn chung, GV dạy Lịch sử, Địa lí, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn ở các trường THCS tại Cà Mau đã có những thuận lợi và khó khăn nhất định khi

thực hiện CT GDPT mới môn Lịch sử và Địa lí. Mặc dù phải thực hiện CT mới trong hoàn cảnh đối phó với dịch bệnh nhưng họ đã hết sức cố gắng để thực hiện nhiệm vụ. Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT, Ban giám hiệu các trường học luôn đồng hành cùng GV và HS để giúp đỡ, hỗ trợ cho quá trình thực hiện đạt được hiệu quả với nhiều hình thức và PP khác nhau. Tin rằng trong tương lai GV vẫn tiếp tục nhận được sự quan tâm này, thêm nữa là sự quan tâm từ PHHS, chính quyền địa phương và các cơ quan ban ngành đoàn thể khác để GV và HS có thể thực hiện CT GDPT mới một cách thuận lợi, hiệu quả hơn.

LỜI CẢM ƠN

Để nghiên cứu được bài báo này, nhóm tác giả xin trân trọng cảm ơn: Sở GD&ĐT tỉnh Cà Mau; Ban tổ chức Khóa Bồi dưỡng GV thường xuyên cho tỉnh Cà Mau năm 2021 (Trường Đại học Cần Thơ và Sở GD&ĐT Cà Mau); Tập thể GV các lớp Bồi dưỡng thường xuyên môn Lịch sử, Địa lí cấp THCS năm 2021 của tỉnh Cà Mau đã hỗ trợ nhiệt tình để nhóm chúng tôi tổ chức các lớp bồi dưỡng thành công và có được những ghi nhận thực tế cho bài báo. Kết quả của bài nghiên cứu này sẽ giúp cho GV thực hiện được CT GDPT môn Lịch sử và Địa lí thành công hơn nữa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2006). *Quyết định về chương trình GDPT* (Số 16/2006/QĐ-BGDĐT). <https://luatvietnam.vn/giao-duc/quyet-dinh-16-2006-qd-bgdtt-bo-giao-duc-va-dao-tao-21653-d1.html>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). *Thông tư về CT GDPT Tổng thể*, (Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT). <https://moet.gov.vn/content/vanban/Lists/VBPQ/Attachments/1301/TT%2032.2018%20CTGDPT.pdf>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). *Thông tư về CT GDPT môn Lịch sử và Địa lí (cấp THCS)*, (Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT). <https://moet.gov.vn/content/vanban/Lists/VBPQ/Attachments/1301/TT%2032.2018%20CTGDPT.pdf>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020a). *Thông tư về sửa đổi quy chế đánh giá xếp loại HS trung học* (Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT). <https://moet.gov.vn/van-ban/vanban/Pages/chi-tiet-van-ban.aspx?ItemID=1364>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020b). *Công văn về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường* (Số 5512/BGDĐT-GDTrH). <https://download.vn/cong-van-5512-bgdtt-gdtrh-48012>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021a). *Công văn về Triển khai thực hiện CT giáo dục trung học năm học 2021-2022* (Số 2613/BGDĐT-GDTrH). <https://luatvietnam.vn/giao-duc/cong-van-2613-bgdtt-gdtrh-2021-thuc-hien-chuong-trinh-giao-duc-trung-hoc-2021-2022-204323-d6.html>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021b). *Thông tư về đánh giá HS THCS, THPT* (Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT). <https://luatvietnam.vn/giao-duc/thong-tu-22-2021-tt-bgdtt-207846-d1.html>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021c). *Quyết định về việc ban hành CT bồi dưỡng GV THCS môn Lịch sử và Địa lí* (Số 2455/QĐ-BGDĐT). <https://luatvietnam.vn/giao-duc/quyet-dinh-2455-qd-bgdtt-206143-d1.html>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021d). *Công văn về việc hướng dẫn thực hiện CT GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022* (Số 4040/BGDĐT-GDTrH). <https://luatvietnam.vn/giao-duc/cong-van-4040-bgdtt-gdtrh-2021-huong-dan-thuc-hien-chuong-trinh-giao-duc-pho-thong-cap-thcs-thpt-209532-d6.html>
- Meier, B., & Cường, N. V. (2018). *Lí luận dạy học hiện đại-cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Thùy, T. T. T., Khanh, N. C., Ninh, N. V., Hường, N. M., Anh, B. X., & Hà, L. T. T. (2016). *Dạy học tích hợp phát triển năng lực HS*, quyển 2. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.